

Số: /2023/TT-BVHTTDL Hà Nội, ngày tháng năm 2023
DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng nghệ thuật
trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn**

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/5/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn,

Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng nghệ thuật trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tổ chức và hoạt động của các Hội đồng nghệ thuật (sau đây gọi là Hội đồng) trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong nghiệm thu các chương trình biểu diễn nghệ thuật do nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ; thẩm định, chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật, cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn, cuộc thi người đẹp, người mẫu.

b) Các thành viên Hội đồng.

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Thẩm quyền thành lập, thành phần, cơ cấu và nhiệm kỳ của Hội đồng

1. Hội đồng do người đứng đầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập, bao gồm:

a) Hội đồng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định thành lập, số lượng từ 07 thành viên trở lên;

b) Hội đồng của Cục Nghệ thuật biểu diễn do Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn quyết định thành lập, số lượng từ 05 thành viên trở lên;

c) Hội đồng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập, số lượng từ 07 thành viên trở lên;

d) Hội đồng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Giám đốc Sở quyết định thành lập, số lượng từ 05 thành viên trở lên.

2. Thành phần của Hội đồng gồm nhà quản lý; chuyên gia là những cá nhân được đào tạo chuyên sâu và có kinh nghiệm thực tiễn trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn hoặc người có chuyên môn, uy tín thuộc các loại hình nghệ thuật biểu diễn được quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP.

3. Người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng quy định tại khoản 1 Điều này quyết định miễn nhiệm và bổ sung người thay thế thành viên Hội đồng trong trường hợp sau:

a) Thành viên có đơn xin thôi tham gia Hội đồng;

b) Thành viên vi phạm nguyên tắc làm việc của Hội đồng quy định tại Điều 4 Thông tư này;

c) Thành viên vắng mặt quá 03 buổi làm việc liên tiếp mà không có lý do chính đáng.

4. Cơ cấu của Hội đồng gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và các thành viên. Hội đồng có tổ thư ký giúp việc do người đứng đầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập, có số lượng từ 02 thành viên trở lên.

5. Hội đồng hoạt động theo nhiệm kỳ có thời hạn ít nhất là 03 năm.

6. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại Thông tư này bao gồm Cục Nghệ thuật biểu diễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng có chức năng tư vấn cho lãnh đạo cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc nghiệm thu chương trình biểu diễn nghệ thuật do nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ; tư vấn, thẩm định hồ sơ cấp văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật, cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn và cuộc thi người đẹp, người mẫu.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng

a) Thẩm định, đánh giá về tư tưởng, nội dung, hình thức, chất lượng nghệ thuật các chương trình biểu diễn nghệ thuật của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền nghiệm thu chương trình biểu diễn nghệ thuật do nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ;

b) Phân tích, đánh giá về tư tưởng, chủ đề, điều kiện tổ chức, nội dung, hình thức của chương trình biểu diễn nghệ thuật, cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn, cuộc thi người đẹp, người mẫu bảo đảm không vi phạm quy định tại Nghị định số 144/2020/NĐ-CP;

c) Đánh giá tính thống nhất về tên gọi, nội dung, hình thức biểu diễn của chương trình biểu diễn nghệ thuật, cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn, cuộc thi người đẹp, người mẫu;

d) Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền và tham gia duyệt trực tiếp một phần hoặc toàn bộ chương trình tại địa điểm tổ chức hoạt động nghệ thuật biểu diễn trong trường hợp phải xem xét, kiểm tra theo ý kiến góp ý của Hội đồng hoặc nhằm mục đích điều chỉnh nội dung, nâng cao chất lượng nghệ thuật.

Điều 4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Các thành viên Hội đồng thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chịu trách nhiệm về những ý kiến của mình.

3. Cuộc họp thẩm định của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Hội đồng làm việc theo phương thức thảo luận, quyết định theo hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu.

4. Hội đồng không thẩm định, đánh giá lại nội dung, hình thức thể hiện đối với các chương trình biểu diễn nghệ thuật đã được thẩm định, cấp văn bản chấp thuận trừ trường hợp chương trình có thay đổi nội dung, hình thức thể hiện, loại hình nghệ thuật biểu diễn.

5. Thành viên Hội đồng không thẩm định, nghiệm thu, đánh giá đối với chương trình biểu diễn nghệ thuật, cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn, cuộc thi người đẹp, người mẫu mà mình là thành phần sáng tạo hoặc có quyền và lợi ích liên quan.

6. Hội đồng tổng hợp kết quả, lập biên bản thẩm định, nghiệm thu (theo các mẫu số 01, 02, 03 và 04 quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).

7. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể quyết định không triệu tập cuộc họp Hội đồng mà lấy ý kiến thẩm định, đánh giá của các thành viên bằng văn bản.

8. Hội đồng họp rút kinh nghiệm việc thẩm định, đánh giá chất lượng nghệ thuật, định hướng phát triển trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn theo định kỳ do Chủ tịch Hội đồng yêu cầu và báo cáo kết quả hoạt động với cơ quan ban hành quyết định thành lập Hội đồng.

Điều 5. Quyền hạn, trách nhiệm của thành viên Hội đồng và tổ thư ký

1. Quyền hạn, trách nhiệm của thành viên Hội đồng

a) Tham gia các hoạt động của Hội đồng trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch hội đồng;

b) Đánh giá, nhận xét hoặc bảo lưu ý kiến cá nhân trong quá trình thẩm định. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp mà lấy ý kiến bằng văn bản, thành viên Hội đồng có trách nhiệm đánh giá bằng văn bản đối với nội dung hồ sơ và gửi cho tổ thư ký để tổng hợp;

c) Bảo mật thông tin liên quan đến nội dung thảo luận, kết quả thẩm định;

d) Được hưởng thù lao theo chế độ hiện hành.

2. Quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

- a) Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng và chịu trách nhiệm chung về hoạt động của hội đồng;
- b) Kiến nghị cấp có thẩm quyền miễn nhiệm, bổ sung thành viên Hội đồng;
- c) Mời thêm chuyên gia; đại diện cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước tham gia các cuộc họp của Hội đồng trong trường hợp cần tham khảo ý kiến về mặt chuyên môn;
- d) Công bố và chịu trách nhiệm về kết quả của Hội đồng;
- đ) Ủy quyền cho Phó chủ tịch Hội đồng một hoặc một số nội dung quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này;
- e) Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều này.

3. Quyền hạn, trách nhiệm của Phó chủ tịch Hội đồng:

- a) Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng khi được ủy quyền;
- b) Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công;
- c) Giúp Chủ tịch Hội đồng đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các hoạt động của hội đồng;
- d) Giúp Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo tổ thư ký tổng hợp kế hoạch hoạt động của hội đồng trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt;
- đ) Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện việc nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp đề xuất ý kiến đóng góp của các thành viên trong quá trình thẩm định đề báo cáo Chủ tịch trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;
- e) Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 6. Quyền hạn, trách nhiệm của tổ thư ký

- 1. Chuẩn bị đầy đủ các tài liệu liên quan đến nội dung các cuộc họp của Hội đồng; tham gia cuộc họp, tổng hợp ý kiến của các thành viên, hoàn thiện biên bản của hội đồng báo cáo Chủ tịch hội đồng (hoặc Phó chủ tịch hội đồng khi được ủy quyền).

2. Cung cấp thông tin cần thiết, có liên quan phục vụ hoạt động của Hội đồng.

3. Báo cáo công tác định kỳ, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

4. Được hưởng thù lao theo chế độ hiện hành.

Điều 6. Kinh phí

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định hiện hành

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2023.

2. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, Thông tư số 15/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng nghệ thuật trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn hết hiệu lực.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Nghệ thuật biểu diễn) để xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc, các UB của Quốc hội;
- UBTU'MTTQVN, Cơ quan TƯ các đoàn thể;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT CP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ TP;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VHTTDL/VHTT/VHTTTTDL các tỉnh, TP;
- Công báo; Website Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, NTBD, MVD(225).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông tư số /2023/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Mẫu số 01	Biên bản nghiệm thu chương trình biểu diễn nghệ thuật do nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ
Mẫu số 02	Biên bản thẩm định hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật
Mẫu số 03	Biên bản thẩm định hoạt động tổ chức tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn
Mẫu số 04	Biên bản thẩm định hoạt động tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu

...
(Tên cơ quan quyết định
thành lập)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN NGHIỆM THU

Chương trình biểu diễn nghệ thuật do nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ

Thành phần Hội đồng nghệ thuật gồm:

1. Ông/bà Chức danh (Chủ tịch/Phó Chủ tịch).....

2. Ông/bà Chức danh (Phó Chủ tịch/Thành viên).....

...

Tổ thư ký:

1. Ông/bà

2. Ông/bà

Tổ chức thẩm định nội dung: (Tên chương trình nghệ thuật/tác phẩm, vở diễn sân khấu...được phê duyệt tại Quyết định số... ngày...tháng...năm...của ...)

Sau khi xem xét hồ sơ, Hội đồng nghệ thuật nhận định:

1. Tư tưởng hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật

Phân tích tư tưởng của hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật để đánh giá sự phù hợp với văn hóa truyền thống, chủ trương và pháp luật của Nhà nước. Trường hợp tư tưởng, chủ đề chưa phù hợp phải nêu rõ ý kiến về tính chưa phù hợp với văn hóa truyền thống hoặc có đánh giá không phù hợp với chủ trương và pháp luật của Nhà nước.

2. Nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật

Xem xét, kiểm tra nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật tuân thủ quy định tại Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan. Trường hợp nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật vi phạm điều cấm quy định tại Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP thì phải nêu rõ các dấu hiệu vi phạm.

Xem xét, kiểm tra nội dung đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao nhiệm vụ. Trường hợp nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn nào phải nêu rõ căn cứ và dẫn chiếu quy định tại các văn bản.

3. Chất lượng nghệ thuật

Đánh giá chuyên môn về cách thức, thủ pháp nghệ thuật, hiệu quả thể hiện trong nội dung chương trình biểu diễn nghệ thuật. Trường hợp chất lượng nghệ thuật chưa bảo đảm phải nêu rõ ý kiến chuyên môn và cơ sở thực tiễn hoặc cơ sở lý luận để đánh giá.

Kết luận của Hội đồng

- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quyết định nghiệm thu chương trình biểu diễn nghệ thuật hoặc chưa ban hành quyết định nghiệm thu để sửa chữa, nâng cao chất lượng nghệ thuật (*nếu cần*).

- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức duyệt trực tiếp một phần hoặc toàn bộ chương trình tại không gian, địa điểm thực tế tổ chức hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

- Kiến nghị hoàn thiện chất lượng nghệ thuật của hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật (*ghi rõ nội dung cần hoàn thiện, duyệt lại hay không phải duyệt lại*)

Hội đồng nghệ thuật kết thúc vào ... giờ, ngày ... tháng ... năm ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

...
(Tên cơ quan quyết định
thành lập)

Mẫu số 02
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH Hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật

Thành phần Hội đồng nghệ thuật gồm:

1. Ông/bà Chức danh (Chủ tịch/Phó Chủ tịch).....
2. Ông/bà Chức danh (Phó Chủ tịch/Thành viên).....

...

Tổ thư ký:

1. Ông/bà
2. Ông/bà

Tổ chức thẩm định nội dung: (Tên chương trình nghệ thuật/tác phẩm, vở diễn sân khấu...)

Sau khi xem xét hồ sơ, Hội đồng nghệ thuật nhận định:

1. Điều kiện tổ chức biểu diễn nghệ thuật

Kiểm tra và ghi rõ bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ, đáp ứng điều kiện tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan. Trường hợp chưa bảo đảm thì ghi rõ những nội dung chưa bảo đảm và căn cứ pháp luật xác định nội dung chưa bảo đảm điều kiện tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

2. Tư tưởng, chủ đề hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật

Phân tích tư tưởng, chủ đề của hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật để đánh giá sự phù hợp với văn hóa truyền thống, chủ trương và pháp luật của Nhà nước. Trường hợp tư tưởng, chủ đề chưa phù hợp phải nêu rõ ý kiến về tính chưa phù hợp với văn hóa truyền thống hoặc có đánh giá không phù hợp với chủ trương và pháp luật của Nhà nước.

3. Mục đích hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật

Đánh giá mục đích hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật để bảo đảm tính thống nhất với tên gọi, nội dung, hình thức biểu diễn. Trường hợp mục đích hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật chưa phù hợp phải nêu rõ ý kiến chưa phù hợp và cơ sở thực tiễn hoặc căn cứ pháp lý để đánh giá sự không phù hợp.

4. Về nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật

Xem xét, kiểm tra nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật tuân thủ quy định tại Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan. *Trường hợp nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật vi phạm điều cấm quy định tại Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP thì phải nêu rõ các dấu hiệu vi phạm.*

Kết luận của Hội đồng

- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản chấp thuận hoặc chưa ban hành văn bản chấp thuận để điều chỉnh, bổ sung, sửa chữa, nâng cao chất lượng nghệ thuật trước khi biểu diễn *(nếu cần)*.

- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức duyệt trực tiếp một phần hoặc toàn bộ chương trình tại không gian, địa điểm thực tế tổ chức hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

- Kiến nghị hoàn thiện chất lượng nghệ thuật của hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật. *Ghi rõ nội dung cần điều chỉnh, hoàn thiện, duyệt lại hoặc không phải duyệt lại.*

Hội đồng nghệ thuật kết thúc vào ... giờ, ngày ... tháng ... năm ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

...
(Tên cơ quan quyết định
thành lập)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hoạt động tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn

Thành phần Hội đồng nghệ thuật gồm:

1. Ông/bà Chức danh (Chủ tịch/Phó Chủ tịch).....
2. Ông/bà Chức danh (Phó Chủ tịch/Thành viên).....

...

Tổ thư ký:

1. Ông/bà
2. Ông/bà

Tổ chức thẩm định nội dung: (Tên gọi của Đề án tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn)

Sau khi xem xét hồ sơ, Hội đồng nghệ thuật nhận định:

1. Điều kiện tổ chức cuộc thi, liên hoan

Kiểm tra và ghi rõ bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ, đáp ứng điều kiện tổ chức cuộc thi, liên hoan theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan. Trường hợp chưa bảo đảm thì ghi rõ những nội dung chưa bảo đảm và căn cứ pháp luật xác định nội dung chưa bảo đảm điều kiện tổ chức cuộc thi, liên hoan.

2. Chủ đề tổ chức cuộc thi, liên hoan

Phân tích chủ đề, tên gọi của cuộc thi, liên hoan để đánh giá sự phù hợp với văn hóa truyền thống, chủ trương và pháp luật của Nhà nước.

Trường hợp chủ đề, tên gọi chưa phù hợp phải nêu rõ ý kiến về tính chưa phù hợp với văn hóa truyền thống hoặc có đánh giá không phù hợp với chủ trương và pháp luật của Nhà nước.

3. Mục đích, ý nghĩa hoạt động tổ chức cuộc thi, liên hoan

Đánh giá mục đích, ý nghĩa của hoạt động tổ chức cuộc thi, liên hoan để bảo đảm tính thống nhất với chủ đề, tên gọi của cuộc thi, liên hoan.

Trường hợp mục đích, ý nghĩa của hoạt động tổ chức cuộc thi, liên hoan chưa phù hợp phải nêu rõ ý kiến chưa phù hợp và cơ sở thực tiễn hoặc căn cứ pháp lý để đánh giá sự không phù hợp.

4. Về nội dung hoạt động tổ chức cuộc thi, liên hoan

Xem xét, kiểm tra nội dung đề án tổ chức cuộc thi, liên hoan để đánh giá:

- Hoạt động tổ chức cuộc thi, liên hoan tuân thủ quy định tại Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.
- Bố cục đề án đảm bảo nội dung, trình tự tổ chức có sự liên kết, thống nhất giữa các các phần thi, vòng thi, chương trình hoạt động của cuộc thi, liên hoan.
- Điều kiện của đối tượng, thí sinh dự thi, liên hoan phù hợp với quy mô tổ chức, năng lực chuyên môn đối với loại hình nghệ thuật biểu diễn của cuộc thi, liên hoan, đáp ứng điều kiện năng lực pháp luật, năng lực hành vi theo quy định của pháp luật (nếu có).
- Cơ cấu giải thưởng, danh hiệu phù hợp với tiêu chí đánh giá trình độ, kỹ thuật biểu diễn của đối tượng tham dự; tương ứng với chất lượng nghệ thuật của loại hình nghệ thuật biểu diễn trong cuộc thi, liên hoan.
- Quy chế chấm thi, bình xét giải thưởng đáp ứng các tiêu chí đánh giá trình độ, kỹ thuật biểu diễn, chất lượng nghệ thuật của đối tượng tham dự trong cuộc thi liên hoan loại hình nghệ thuật biểu diễn.
- Thành phần giám khảo đáp ứng năng lực chuyên môn về loại hình nghệ thuật biểu diễn trong cuộc thi, liên hoan.

Trường hợp nội dung đề án tổ chức cuộc thi, liên hoan chưa đáp ứng thì phải có ý kiến nêu rõ nội dung chưa đáp ứng, nội dung có dấu hiệu vi phạm theo khung phân tích trên.

Kết luận của Hội đồng

- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp văn bản chấp thuận hoặc chưa ban hành văn bản chấp thuận để điều chỉnh, bổ sung, sửa chữa Đề án, nâng cao năng lực, hiệu quả việc tổ chức hoạt động, chất lượng nghệ thuật trước khi tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn. *Trường hợp không chấp thuận phải ghi rõ lý do.*
- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền phối hợp tổ chức kiểm tra, đánh giá, xem xét các yếu tố liên quan đến điều kiện, cơ sở vật chất, duyệt chương trình tại không gian, địa điểm thực tế tổ chức cuộc thi, liên hoan.
- Kiến nghị hoàn thiện đề án tổ chức cuộc thi, liên hoan. Ghi rõ nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, sửa chữa Đề án, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động tổ chức, chất lượng nghệ thuật.

Hội đồng nghệ thuật kết thúc vào ... giờ, ngày ... tháng ... năm ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

...
(Tên cơ quan quyết định
thành lập)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH Hoạt động tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu

Thành phần Hội đồng nghệ thuật gồm:

1. Ông/bà Chức danh (Chủ tịch/Phó Chủ tịch).....
2. Ông/bà Chức danh (Phó Chủ tịch/Thành viên).....

...

Tổ thư ký:

1. Ông/bà
2. Ông/bà

Tổ chức thẩm định nội dung: (hoạt động tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu theo văn bản đề nghị số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

Sau khi xem xét hồ sơ, Hội đồng nghệ thuật nhận định:

1. Điều kiện tổ chức cuộc thi

Kiểm tra và ghi rõ bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ, đáp ứng điều kiện tổ chức cuộc thi theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan.

Trường hợp chưa bảo đảm thì ghi rõ những nội dung chưa bảo đảm và căn cứ pháp luật xác định nội dung chưa bảo đảm điều kiện tổ chức cuộc thi.

2. Tên gọi cuộc thi

Phân tích tên gọi của cuộc thi để đánh giá sự phù hợp với quy mô tổ chức cuộc thi, văn hóa truyền thống, chủ trương và pháp luật của Nhà nước. *Trường hợp chủ đề, tên gọi chưa phù hợp phải nêu rõ ý kiến về tính chưa phù hợp với quy mô tổ chức, văn hóa truyền thống hoặc có đánh giá không phù hợp với chủ trương và pháp luật của Nhà nước.*

3. Mục đích, ý nghĩa hoạt động tổ chức cuộc thi

Đánh giá mục đích, ý nghĩa của hoạt động tổ chức cuộc thi để bảo đảm tính thống nhất với tên gọi, quy mô tổ chức của cuộc thi. *Trường hợp mục đích, ý nghĩa của hoạt động tổ chức cuộc thi chưa phù hợp phải nêu rõ ý kiến chưa phù hợp và cơ sở thực tiễn hoặc căn cứ pháp lý để đánh giá sự không phù hợp.*

4. Về nội dung hoạt động tổ chức cuộc thi

Xem xét, kiểm tra nội dung đề án tổ chức cuộc thi để đánh giá:

- Hoạt động tổ chức cuộc thi tuân thủ quy định tại Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP.
- Bộ cục đề án đảm bảo nội dung, trình tự tổ chức có sự liên kết, thống nhất giữa các các phần thi, vòng thi trong cuộc thi tại địa điểm tổ chức thực tế.
- Điều kiện của đối tượng, thí sinh dự thi người đẹp, người mẫu phù hợp với quy mô tổ chức, đáp ứng điều kiện năng lực pháp luật, năng lực hành vi theo quy định của pháp luật (nếu có).
- Cơ cấu giải thưởng, danh hiệu phù hợp với tiêu chí đánh giá về đẹp hình thể, kỹ năng trình diễn, khả năng ứng xử của đối tượng tham dự;
- Quy chế chấm thi, xét giải thưởng đáp ứng các tiêu chí đánh giá về kiến thức văn hóa, về đẹp hình thể, kỹ năng trình diễn, khả năng ứng xử của đối tượng tham dự trong cuộc thi.
- Thành phần giám khảo đáp ứng trình độ chuyên môn theo quy định của ban tổ chức, có uy tín, kinh nghiệm trong việc nhận xét, đánh giá, phân loại thí sinh dự thi người đẹp, người mẫu.

Trường hợp nội dung đề án tổ chức cuộc thi chưa đáp ứng thì phải có ý kiến nêu rõ nội dung chưa đáp ứng, nội dung có dấu hiệu vi phạm theo khung phân tích trên.

Kết luận của Hội đồng

- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp văn bản chấp thuận hoặc chưa cấp văn bản chấp thuận để điều chỉnh, bổ sung, sửa chữa Đề án, nâng cao chất lượng hoạt động trước khi tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu. Trường hợp không chấp thuận phải ghi rõ lý do.
- Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền phối hợp tổ chức kiểm tra, đánh giá, xem xét các yếu tố liên quan đến điều kiện, cơ sở vật chất, duyệt chương trình tại không gian, địa điểm thực tế tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu.
- Kiến nghị hoàn thiện đề án tổ chức cuộc thi. Ghi rõ nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, sửa chữa Đề án, nâng cao chất lượng hoạt động của cuộc thi.

Hội đồng nghệ thuật kết thúc vào ... giờ, ngày ... tháng ... năm ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)